

chữa cho bị cáo, sau khi nghe giải thích bị cáo Nguyễn Tất D từ chối, không yêu cầu người bào chữa cho mình.

Ngoài ra, trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Khánh D1 và một người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại km 651+212 Quốc lộ 1A thuộc Thôn C1, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra xe ô tô Biển số 37C-271.XX lưu thông hướng Nam-Bắc do Nguyễn Khánh D1 điều khiển, trên xe chở ba người, gồm: Nguyễn Tất D, Lô Thị H1 và Nguyễn Thị Ngọc A. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng đã phát hiện, thu giữ: Tại mặt trong cánh cửa phía trước bên lái xe ô tô có 01 phong bì thư chứa 02 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói nilon chứa 200 viên nén dạng thuốc tân dược (tổng cộng 02 gói nilon chứa 400 viên); tại hộc kính phía trên trần xe ô tô có 01 gói nilon màu trắng đựng 49 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng; tại hộc để đồ ở giữa hai ghế trước có 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và số tiền 55.900.000đ. Tại sàn xe phía ghế lái có 01 khẩu súng ngắn, bên trong hộp tiếp đạn có 07 viên đạn; trong cặp da để ở ghế sau xe ô tô đựng số tiền 77.000.000đ. Thu giữ trên người Nguyễn Khánh D1 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói thuốc lá màu vàng bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT còn thu giữ 05 điện thoại di động và một số vật chứng khác có liên quan.

Toàn bộ số vật chứng thu giữ nghi là chất ma túy đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành niêm phong và trưng cầu giám định theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Tại các bản Kết luận giám định số 941/GĐ-PC54 ngày 05 tháng 11 năm 2017; số 942/GĐ-PC54 ngày 07 tháng 11 năm 2017 và số 943/GĐ-PC54 ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 (03 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có in chữ WY) gửi giám định là Methamphetamine, trọng lượng 0,304 gam; Mẫu ký hiệu A2 (chất tinh thể màu trắng chứa bên trong 02 gói nilon màu trắng) gửi giám định là Methamphetamine, trọng lượng 4,079

gam.

- Mẫu ký hiệu A (chất tinh thể màu trắng chứa bên trong gói nilon màu trắng, bên ngoài bọc giấy nilon màu đen và quấn băng dán màu trắng) gửi giám định là Methamphetamine, trọng lượng 104,73 gam.

- Mẫu ký hiệu A (449 viên nén dạng thuốc tân dược, trên một mặt mỗi viên đều có in chữ WY chứa trong 02 gói nilon màu xanh: mỗi gói chứa 200 viên trong đó có 198 viên màu hồng và 02 viên màu xanh và 01 gói nilon màu trắng chứa 49 viên màu hồng) gửi giám định là Methamphetamine, trọng lượng 46,818 gam;

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 67, Danh mục II, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại bản Kết luận giám định số 939/GĐ-PC54 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Đối tượng gửi giám định ký hiệu A1 (01 khẩu súng cầm tay, kiểu súng ngắn) là súng bắn đạn cao su, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải là súng quân dụng. Đối tượng gửi giám định ký hiệu A2 (07 viên đạn đường kính vỏ đạn 9,3^{mm}, đầu đạn bằng cao su) là đạn cao su, cỡ 6,7^{mm}, sử dụng cho các loại súng bắn đạn cao su có cỡ nòng và cấu tạo phù hợp, không phải là đạn quân dụng.

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Tất D và Nguyễn Khánh D1 đã cùng nhau mua bán ma túy từ trước, nên ngày 29 tháng 10 năm 2017 khi có mối đặt mua ma túy hồng phiến ở Quảng Bình, Nguyễn Khánh D1 điện thoại báo cho Nguyễn Tất D biết. Nguyễn Tất D điện thoại đặt mua của một người đàn ông Lào tên NOLA 01 lạng ma túy đá và 1000 viên hồng phiến với giá 70 triệu đồng. Tối 29 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Tất D đưa cho Nguyễn Khánh D1 70 triệu đồng và 01 phong bì thư dán kín bên trong đựng 40 triệu đồng để trả tiền mua ma túy và trả nợ cho người Lào và dặn Khánh D1 đi lên cửa khẩu TT thuộc huyện Q1, tỉnh Nghệ An sẽ có người đến nhận tiền và giao ma túy. Chiều ngày 30 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Khánh D1 điều khiển xe ô tô chở Lô Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc A và Lê Thị Tr (đều trú tại Nghệ An) đi chơi, sau đó chở đến Cửa khẩu TT lúc khoảng 17 giờ cùng ngày. Theo chỉ dẫn của Nguyễn Tất D, Nguyễn Khánh D1 dừng xe cách Cửa khẩu khoảng 400-500m rồi mở nắp capô giả vờ hỏng xe, sau đó có một người Lào đến và đưa cho Nguyễn Khánh D1 01 túi nilon chứa ma túy; Nguyễn Khánh D1 giao cho người đó 70 triệu đồng và 01 phong bì thư rồi cất túi ni lon chứa ma túy vào mui xe và lái xe về. Khi đến Q thì Tr xuống xe, Nguyễn Khánh D1 chở A và H1 về Khách sạn M gần ga V3 vào rạng sáng ngày 31 tháng 10 năm 2017 rồi gọi điện cho Nguyễn Tất D đến thuê hai phòng nghỉ lại. Khoảng 19h ngày 31 tháng 10 năm 2017 Nguyễn

Khánh D1 đưa túi ni lon chứa ma túy mua ở Cửa khẩu TT giao lại cho Nguyễn Tất D. Nguyễn Tất D mở ra lấy bọc giấy nilon đựng 05 gói ni lon màu xanh chứa 1000 viên hồng phiến và 01 gói nilon màu đen chứa 01 lạng ma túy đá cất vào hộc đựng đồ ở giữa hai ghế trước của xe ô tô Biển số 37C-271.XX; còn 01 gói nilon chứa hồng phiến lẻ mà người Lào cho thêm để thử hàng thì Tất D cất vào người rồi cùng với Nguyễn Khánh D1, Lô Thị H1 và Nguyễn Thị Ngọc A đi vào Quảng Bình bằng xe ô tô Biển số 37C-271.XX với mục đích để bán ma túy cho H2 “Cộn” đã liên lạc từ trước. Khoảng 01 giờ ngày 01 tháng 11 năm 2017, khi xe vào đến đường tránh thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Khánh D1 gọi điện cho H2 “Cộn” theo số điện thoại 0949.021.3XX. H2 “Cộn” cùng bạn tên Tèo dẫn xe ô tô của D1 về Khách sạn V1 ở Phường H4, thành phố Đ thuê phòng 1409 nghỉ lại. Một lúc sau, H3 (bạn của Nguyễn Tất D) và Trần Văn H5, sinh năm 1991, trú tại Thôn 16, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình còn gọi là “thằng sân bay” (bạn của H3) cũng đến phòng 1409. Tại đây, Nguyễn Tất D lấy ma túy hồng phiến (gói lẻ người Lào đưa thêm) và Nguyễn Khánh D1 lấy ma túy đá (mua tại V3 với giá 05 triệu đồng đem theo) ra để 06 người cùng sử dụng, trừ H1 và A đi ngủ. Sau khi sử dụng ma túy, H3 và Trần Văn H5 về trước; H2 “Cộn” chê hàng không ngon nên không mua rồi về sau cùng với Tèo. Số ma túy đưa ra sử dụng còn lại 03 viên hồng phiến và 02 gói ma túy đá, Nguyễn Khánh D1 lấy cất vào túi quần, còn 49 viên hồng phiến Nguyễn Tất D đem cất trên hộc kính của trần xe ô tô Biển số 37C-271.XX.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tất D và Nguyễn Khánh D1 khai đã bán 600 viên hồng phiến mua tại Cửa khẩu TT cho Thằng sân bay (tức Trần Văn H5) vào sáng 01 tháng 11 năm 2017 như sau:

Khoảng 06 giờ sáng ngày 01 tháng 11 năm 2017 Nguyễn Tất D dặn Nguyễn Khánh D1 gọi điện vào số 0965.300.379 của Trần Văn H5 để hỏi có mua ma túy không nhưng không liên lạc được (số điện thoại này H5 cho Nguyễn Tất D trước đó khoảng 01 tháng thông qua H3 bạn của Nguyễn Tất D), sau đó Nguyễn Tất D gọi vào số 0905.668.000 thì H5 nghe máy và thỏa thuận mua 03 đàn (tức 03 gói = 600 viên ma túy hồng phiến) với giá 06 triệu đồng 01 gói, tổng cộng 18 triệu đồng nhưng chưa có tiền, khi nào có sẽ liên lạc trả sau và Nguyễn Tất D hẹn giao ma túy trước sân khách sạn V1. Sau khi trả phòng khách sạn, Nguyễn Tất D, Nguyễn Khánh D1 cùng H1 và A lên xe ô tô Biển số 37C-271.XX đang đỗ ở sân khách sạn V1, Nguyễn Tất D dặn Nguyễn Khánh D1 (đang ngồi ở ghế lái) lấy ra 03 gói hồng phiến = 600 viên để xe ô tô đến thì ném qua cho Thằng sân bay. Khoảng gần 09 giờ sáng cùng ngày, xe ô tô Biển số 73A-070.09 do Nguyễn Hải V2, sinh năm 1989 trú tại xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình chở Trần Văn H5 đến đỗ song song xe ô tô Biển số 37C-271.XX, Nguyễn Khánh D1 mở hộc đựng đồ giữa hai ghế trước của xe ô tô lấy 03 gói ni

lon màu xanh chứa 600 viên ma túy hồng phiến gói vào giấy vệ sinh rồi hạ kính bên lái đưa qua cửa kính bên phụ cho Trần Văn H5. Còn lại 02 gói nilon màu xanh chứa 400 viên hồng phiến tại học dừng đỗ, Nguyễn Khánh D1 lấy ra cất vào hộc cánh cửa bên lái, sau đó bị phát hiện thu giữ.

Kết quả điều tra đã chứng minh được rạng sáng ngày 01 tháng 11 năm 2017, Trần Văn H5 đến khách sạn V1 và sử dụng ma túy cùng Nguyễn Tất D, Nguyễn Khánh D1 rồi ra về; sau đó khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, Trần Văn H5 quay lại Khách sạn V1 bằng xe ô tô do Nguyễn Hải V2 lái, song chưa đủ cơ sở để chứng minh hành vi mua bán ma túy đối với Trần Văn H5.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tất D và Nguyễn Khánh D1 khai nhận: Khoảng tháng 9 năm 2017, Nguyễn Tất D đưa cho Nguyễn Khánh D1 20G ma túy tổng hợp dạng đá (G là tiếng lóng của dân mua bán ma túy, dùng để chỉ 01 gói nhỏ và không xác định cụ thể trọng lượng bao nhiêu) để bán kiếm lời, sau khi bán lẻ hết cho các đối tượng nghiện ở huyện Q, Nguyễn Khánh D1 đưa cho Nguyễn Tất D 06 triệu đồng, số tiền còn lại Nguyễn Khánh D1 hưởng nhưng do bán lẻ nhiều lần nên Nguyễn Khánh D1 không nhớ được hưởng bao nhiêu.

Ngoài ra, Nguyễn Khánh D1 còn khai nhận: Khoảng tháng 10 năm 2017, qua điện thoại H2 “Cộn” nói cần mua 01 lạng ma túy đá nên Nguyễn Khánh D1 báo cho Nguyễn Tất D biết, sau đó Nguyễn Khánh D1 lấy 01 lạng ma túy đá do Nguyễn Tất D để sẵn trong chai nước tại biển báo hiệu đường cắt ngang gần ngã ba xăng lẻ khu vực xã C, đưa vào Quảng Bình bán cho H2 “Cộn” tại cột đèn đỏ đầu tiên trên đường tránh thành phố Đ lấy 48 triệu đồng, Nguyễn Khánh D1 về đưa cho Nguyễn Tất D 40 triệu đồng và hưởng 08 triệu đồng. Tuy nhiên, Nguyễn Tất D không thừa nhận hành vi trên. Qua xác minh số điện thoại mà Nguyễn Khánh D1 gọi cho H2 “Cộn” là 0949.021.3XX thì chủ thuê bao là Nguyễn Đức L1, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1991, trú tại Phường B1, Thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhưng L1 không có mặt tại địa phương từ đầu năm 2017 đến nay. Do đó chưa đủ cơ sở kết luận hành vi mua bán 01 lạng ma túy đá nêu trên của Nguyễn Khánh D1 và Nguyễn Tất D.

Các đối tượng: H3, Tèo và H2 “Cộn” đã sử dụng ma túy tại phòng 1409 khách sạn V1, quá trình điều tra không xác định được nhân thân và địa chỉ. Kết quả xác minh số điện thoại 0949.021.3XX mà Nguyễn Khánh D1 đã liên lạc với H2 “Cộn” thì chủ thuê bao là Nguyễn Đức L1, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1991, trú tại Phường B1, Thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhưng L1 không có mặt tại địa phương từ đầu năm 2017 đến nay.

Đối với người Lào tên NALO và người xe ôm bán ma túy đá cho Nguyễn Khánh D1 tại V3 đều không xác định được nhân thân, địa chỉ.

Đối với Lô Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc A, sau khi khởi tố vụ án, Cơ quan

Cảnh sát điều tra không lấy được lời khai do các đối tượng không có mặt tại địa phương.

Đối với Nguyễn Năng L2, sinh 1971 trú tại Phường Đ1, Thành phố V3, tỉnh Nghệ An, quá trình điều tra không lấy được lời khai do L2 không có mặt tại nơi cư trú.

Nguyễn Tất B3 là chủ sở hữu xe ô tô Biển số 37C-271.XX, kết quả điều tra không chứng minh được B3 có liên quan đến hành vi mua bán ma túy của Nguyễn Tất D.

Đối với 600 viên hồng phiến mà Nguyễn Tất D và Nguyễn Khánh D1 khai đã bán cho Trần Văn H5 được xác định cùng loại với số hồng phiến thu giữ được vì có cùng nguồn gốc, nên 600 viên hồng phiến có trọng lượng là $(46,818 : 449) \times 600 = 62,563$ gam Methamphetamine.

Với nội dung nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 02-11-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tất D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất D **15 năm 6 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Khánh D1, phạt tiền bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, bị cáo Nguyễn Tất D kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tất D vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp Cao tại Đà Nẵng đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tất D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, ý kiến người bào chữa và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem

xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Khánh D1 bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 12 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2017 với tang vật vụ án được thu giữ là 04 túi ma túy được giám định kết luận là Methamphetamine có tổng khối lượng 155,931 gam.

[2]. Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo khẳng định trước khi bị bắt, các bị cáo đã bán 600 viên ma túy cùng loại nhưng không khẳng định được người mua ma túy là Trần Văn H5, theo đó thấy có căn cứ để quy kết ngoài 155,931 gam ma túy là Methamphetamine bị bắt quả tang thì trước đó các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Khánh D1 đã bán 600 viên ma túy cùng loại là Methamphetamine có khối lượng 62,563 gam. Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các người làm chứng, tang vật vụ án và toàn bộ chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu giữ được.

[3]. Với hành vi nêu trên các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Khánh D1 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm chỉ có bị cáo Nguyễn Tất D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tất D, Hội đồng xét xử xét thấy: Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo và tự thú để xử bị cáo mức án 15 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm vợ bị cáo là Nguyễn Thị Liên có cung cấp thêm 01 giấy xác nhận của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xác nhận việc bị cáo Nguyễn Tất D có công trong việc giúp Công an huyện bắt quả tang đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, hiện nay vụ án đã được khởi tố bị can. Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; như vậy trong vụ án này bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của Pháp luật.

[5]. Án Phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tất D, sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 02-11-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Áp dụng điểm e khoản 3, khoản 5 Điều 194; các điểm o, p, q khoản 1 Điều 46 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Tất D 14 năm** (mười bốn năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Xuân Thành